

THANH TRA CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-TTCP

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và**  
**phòng, chống tham nhũng Quý III năm 2023**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Văn bản số 1354/VPCP-TH ngày 19/9/2023 của Văn phòng Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2023 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương, Thanh tra Chính phủ báo cáo như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUÝ III/2023**

**1. Công tác thanh tra<sup>1</sup>**

Toàn ngành đã triển khai 2.952 cuộc thanh tra hành chính và 52.331 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra chấn chỉnh quản lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật trên nhiều lĩnh vực; phát hiện vi phạm về kinh tế 150.226 tỷ đồng, 91 ha đất; trong đó kiến nghị thu hồi 137.909 tỷ đồng<sup>2</sup> và 47 ha đất; xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán do chưa thực hiện đúng quy định và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý 12.317 tỷ đồng, 44 ha đất; ban hành 34.477 quyết định xử phạt vi phạm hành chính của tổ chức, cá nhân với số tiền 1.596 tỷ đồng; kiến nghị xem xét, xử lý hành chính 509 tập thể và 1.820 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra tiếp tục xem xét, xử lý 73 vụ, 239 đối tượng<sup>3</sup>.

a) Thanh tra hành chính: Toàn ngành tiến hành 2.952 cuộc thanh tra hành chính<sup>4</sup>, tổng hợp từ 1.580 cuộc thanh tra đã ban hành kết luận<sup>5</sup>, phát hiện sai phạm về kinh tế số tiền 2.208 tỷ đồng và 91 ha đất<sup>6</sup>; trong đó đã kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 360 tỷ đồng và 47 ha đất; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý 1.849 tỷ đồng và 44 ha đất; kiến nghị xử lý hành chính đối với 509 tập thể và 1.820 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra tiếp tục xem xét, xử lý 34 vụ, 27 đối tượng.

b) Thanh tra chuyên ngành: Lực lượng thanh tra chuyên ngành tiến hành

<sup>1</sup> Số liệu được tổng hợp từ báo cáo của 11 bộ, ngành và 60 địa phương

<sup>2</sup> Trong đó kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 7.171 tỷ đồng; về tổ chức, đơn vị 130.738 tỷ đồng.

<sup>3</sup> Trong đó, qua thanh tra hành chính kiến nghị chuyển 34 vụ, 27 đối tượng, qua thanh tra, kiểm tra chuyên ngành kiến nghị chuyển 39 vụ, 212 đối tượng.

<sup>4</sup> Thanh tra Chính phủ thực hiện 29 cuộc, thanh tra bộ ngành thực hiện 228 cuộc, thanh tra địa phương thực hiện 2.695 cuộc.

<sup>5</sup> Thanh tra Chính phủ ban hành kết luận 4 cuộc, thanh tra bộ ngành ban hành kết luận 138 cuộc, thanh tra địa phương ban hành kết luận 1.438 cuộc.

<sup>6</sup> Riêng Thanh tra Chính phủ phát hiện sai phạm về kinh tế 1.670 tỷ đồng, 11 ha đất; trong đó đã kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 37 tỷ đồng; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý 1.633 tỷ đồng, 11 ha đất; kiến nghị xử lý hành chính nhiều tổ chức, cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xử lý 2 vụ.

52.331 cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của 98.429 tổ chức, cá nhân, phát hiện 41.869 tổ chức, cá nhân có vi phạm với số tiền là 148.017 tỷ đồng<sup>7</sup>; kiến nghị thu hồi 137.549 tỷ đồng; ban hành 34.477 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.596 tỷ đồng; xử phạt bằng hình thức khác<sup>8</sup> 1.420 trường hợp; chuyển cơ quan điều tra tiếp tục xem xét, xử lý 39 vụ việc, 212 đối tượng.

#### c) Đơn đốc, xử lý về thanh tra

Công tác giám sát, thẩm định và xử lý về thanh tra: Toàn ngành đã tiến hành đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện 3.978 kết luận và quyết định xử lý về thanh tra, trong đó có 1.347 kết luận thanh tra đã hoàn thành 100% các nội dung phải thực hiện (chiếm 33,9% tổng số kết luận thanh tra được đơn đốc, kiểm tra)<sup>9</sup>. Qua đơn đốc, các cơ quan chức năng đã thu hồi 3.826 tỷ đồng, 5 ha đất; xử lý hành chính 637 tổ chức, 2.364 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra 44 vụ, 44 đối tượng; khởi tố 5 vụ, 10 đối tượng; ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 123 văn bản về cơ chế, chính sách, pháp luật theo kiến nghị tại các kết luận thanh tra.

#### d) Một số nhiệm vụ khác

- Xây dựng Định hướng chương trình thanh tra năm 2024 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.

- Xây dựng Báo cáo kết quả hoạt động thanh tra công vụ và dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường hoạt động thanh tra công vụ<sup>10</sup>.

- Tiếp tục hoàn thiện, báo cáo Ban cán sự đảng Chính phủ Đề án 153 “Phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố”.

## 2. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo<sup>11</sup>

### a) Công tác tiếp công dân

Trong quý III năm 2023, có 102.995 lượt người đến cơ quan hành chính nhà nước khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, với tổng số người được tiếp là 109.890 người về 87.399 vụ việc, có 942 đoàn đông người, trong đó:

- Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở Tiếp công dân Trung ương ở TP Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, đã tiếp 1.040 lượt, với 3.141 người được tiếp đến trình bày về 959 vụ việc, có 90 đoàn đông người.

<sup>7</sup> Trong đó chưa bao gồm 73.867 tỷ đồng do Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng Nhà nước phát hiện vi phạm các quy định của nhà nước về cho vay, nợ quá hạn...

<sup>8</sup> Thu hồi giấy phép, đình chỉ, tạm đình chỉ sản xuất, kinh doanh, ...

<sup>9</sup> Riêng Thanh tra Chính phủ đã kiểm tra, đơn đốc 12 kết luận thanh tra, đã thu hồi về Ngân sách Nhà nước 108 tỷ đồng, 0,0 ha đất và xử lý khác về kinh tế 64 tỷ đồng, 0 ha đất; căn cứ vào các kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ các đơn vị đã thực hiện việc kiểm điểm, xử lý hành chính đối với 123 tập thể, 357 cá nhân có liên quan; chuyển cơ quan điều tra 0 vụ, 0 đối tượng; tiến hành khởi tố 00 vụ, 0 đối tượng; ban hành nhiều văn bản và trực tiếp đơn đốc thực hiện kết luận thanh tra.

<sup>10</sup> Hiện đang trong quá trình tiếp thu ý kiến tham gia của các bộ, ngành chức năng để hoàn thiện dự thảo.

<sup>11</sup> Số liệu được tổng hợp từ báo cáo của 13 bộ, ngành và 60 địa phương

- Các bộ, ngành trung ương đã tiếp 12.274 lượt, với 12.926 người được tiếp về 12.074 vụ việc, có 22 đoàn đông người.

- Các địa phương đã tiếp 89.681 lượt, với 93.823 người được tiếp về 74.366 vụ việc, có 830 đoàn đông người.

- Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp 27.734 lượt với 30.236 người được tiếp về 22.282 vụ việc, có 292 đoàn đông người. Trong đó Thủ trưởng trực tiếp 23.524 lượt (chiếm 84,8% tổng số lượt tiếp)<sup>12</sup>, ủy quyền tiếp 4.210 lượt (chiếm 15,2% tổng số lượt tiếp)<sup>13</sup>.

#### b) Công tác tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo

Các cơ quan hành chính tiếp nhận 118.365 đơn các loại<sup>14</sup> (bao gồm: đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh); đã xử lý 109.924 đơn, có 98.590 đơn đủ điều kiện xử lý<sup>15</sup>, chiếm 83,3% tổng số đơn đã xử lý; qua xử lý có 14.057 đơn khiếu nại, 5.490 đơn tố cáo, 79.043 đơn kiến nghị, phản ánh; có 8.616 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của cơ quan hành chính nhà nước.

- Thanh tra Chính phủ đã tiếp nhận 4.347 đơn, đã xử lý 4.250 đơn, trong đó có 1.784 đơn đủ điều kiện xử lý<sup>16</sup>, chiếm 41,0% tổng số đơn đã xử lý. Qua xử lý đơn, đã phát hành văn bản hướng dẫn công dân và chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét giải quyết. Thủ tướng Chính phủ giao Thanh tra Chính phủ kiểm tra, rà soát 22 vụ việc khiếu nại, tố cáo.

- Các bộ, ngành trung ương tiếp nhận 9.412 đơn các loại; đã xử lý 8.729 đơn, có 7.467 đơn đủ điều kiện xử lý, chiếm 79,3%, trong đó khiếu nại 1.606 đơn, tố cáo 1.638 đơn, còn lại là kiến nghị và phản ánh; có 956 vụ việc khiếu nại và 905 vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền.

- Các địa phương tiếp nhận 104.606 đơn các loại<sup>17</sup>; đã xử lý 96.945 đơn, có 89.339 đơn đủ điều kiện xử lý, chiếm 85,4% trong đó khiếu nại 10.774 đơn, tố cáo 3.826 đơn, còn lại là kiến nghị và phản ánh; có 5.566 vụ việc khiếu nại và 1.167 vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền.

#### b) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

Cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã giải quyết 6.058/8.616 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 70,3%. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị thu hồi cho nhà nước 4,3 tỷ đồng, 0,4 ha đất; trả lại cho tổ chức, cá nhân 9,0 tỷ đồng, 1,8 ha đất; khôi phục, đảm bảo quyền lợi cho 6 tổ chức, 66 cá nhân; kiến nghị xử lý 165 người (trong đó có 154 cán bộ, công chức); chuyển cơ quan điều tra xem xét, xử lý 12 vụ, 14 đối tượng (có 8 cán bộ, công chức).

<sup>12</sup> Với 24.875 người (trong đó có 237 đoàn đông người) được tiếp về 18.965 vụ việc.

<sup>13</sup> Với 5.361 người (trong đó có 55 đoàn đông người) được tiếp về 3.317 vụ việc.

<sup>14</sup> Trong đó có 108.323 đơn tiếp nhận trong kỳ và 10.042 đơn tiếp nhận từ kỳ trước, chưa xử lý chuyển sang.

<sup>15</sup> Đơn đáp ứng các yêu cầu quy định tại Thông tư 05/2021/TT-TTCP ngày 1/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định Quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

<sup>16</sup> Khiếu nại 1.677 đơn, tố cáo 26 đơn, kiến nghị và phản ánh 81 đơn.

<sup>17</sup> Các địa phương nhận nhiều đơn: Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hà Nội, Quảng Ninh, Đồng Nai, Khánh Hòa, Thanh Hóa, Lào Cai, Nghệ An, Tp. Đà Nẵng...

- Về giải quyết khiếu nại, đã giải quyết 4.400/6.535 vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền<sup>18</sup>, đạt 67,3%. Qua giải quyết khiếu nại, các cơ quan hành chính nhà nước đã kiến nghị thu hồi cho nhà nước 2,6 tỷ đồng; bảo vệ quyền lợi cho 5 tổ chức, 54 cá nhân; trả lại cho các tổ chức, cá nhân 8,4 tỷ đồng, 1,5 ha đất; kiến nghị xử lý 6 người, đều là cán bộ, công chức.

- Về giải quyết tố cáo: Đã giải quyết 1.658/2.081 vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt 79,7%. Qua giải quyết tố cáo các cơ quan hành chính nhà nước đã kiến nghị thu hồi cho nhà nước 1,6 tỷ đồng, 0,4 ha đất; bảo vệ quyền lợi cho 1 tập thể, 12 cá nhân; trả lại cho các tổ chức, cá nhân 0,6 tỷ đồng, 0,4 ha đất; kiến nghị xử lý 159 người, trong đó có 148 cán bộ, công chức; chuyển cơ quan điều tra tiếp tục xử lý 12 vụ, 14 đối tượng, trong đó có 8 cán bộ, công chức.

### c) Một số nhiệm vụ khác

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 và các kiến nghị của Đoàn giám sát tại Báo cáo số 334/BC-ĐGS trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, đôn đốc các địa phương giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp kéo dài theo chỉ đạo của Thủ tướng và các Kế hoạch của Thanh tra Chính phủ<sup>19</sup>.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 07/8/2023 của Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính về giải quyết khiếu kiện phức tạp, tồn đọng, kéo dài và đấu tranh, xử lý các đối tượng lợi dụng khiếu kiện vi phạm pháp luật<sup>20</sup>. Phối hợp với các địa phương khu vực Tây Nguyên đối thoại, xử lý, giải quyết một số vụ việc khiếu nại của người dân liên quan đến đất đai có nguồn gốc từ đất nông, lâm trường quốc doanh.

- Ban hành báo cáo của Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ về tình hình, kết quả tổ chức thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Chỉ thị số 35-CT/TW, Quy định số 11-QĐi/TW, Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị và Kết luận số 69-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng<sup>21</sup>.

- Giúp Chính phủ xây dựng Báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023<sup>22</sup>, chuẩn bị nội dung phục vụ các phiên họp thẩm tra, cho ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Pháp luật.

- Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về

<sup>18</sup> Trong đó có 3.037 vụ việc khiếu nại lần đầu, 688 khiếu nại lần hai, còn lại là các vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục.

<sup>19</sup> Kế hoạch số 1849/QĐ-TTg, Kế hoạch số 363/KH-TTGP

<sup>20</sup> Tại Văn bản số 2544/VPCP-V.I ngày 24/7/2023 của Văn phòng Chính phủ.

<sup>21</sup> Thực hiện Kế hoạch số 134-KH/BNCTW ngày 01/6/2023 của Ban Nội chính Trung ương về việc kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, Quy định số 11-QĐi/TW, Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 69-KL/TW của Ban Bí thư

<sup>22</sup> Báo cáo số 446/BC-CP ngày 13/9/2023 của Chính phủ.

giải quyết khiếu nại, tố cáo do Quốc hội gửi đến<sup>23</sup>.

- Tiếp tục nghiên cứu việc thí điểm tổ chức tiếp công dân trực tuyến đối với một số địa phương; nghiên cứu phương án hoàn thiện CSDL QG về khiếu nại, tố cáo.

### **3. Công tác phòng, chống tham nhũng<sup>24</sup>**

#### **a) Phòng ngừa tham nhũng:**

Ngành Thanh tra tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các ngành, các cấp thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, kết quả:

- Về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Kết quả kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo, phòng, chống tham nhũng được công bố, công khai theo đúng quy định của pháp luật; các bộ, ngành, địa phương kiểm tra tại 1.588 cơ quan, tổ chức, đơn vị về công khai, minh bạch, phát hiện 20 đơn vị vi phạm.

- Về xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Các bộ, ngành, địa phương đã ban hành 1.661 văn bản; huỷ bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung 371 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tiến hành 1.199 cuộc kiểm tra việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, phát hiện 686 vụ việc vi phạm, 236 người vi phạm, kiến nghị thu hồi và bồi thường 141,4 tỷ đồng.

- Về thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp: Các bộ, ngành, địa phương đã tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội; tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức tại 1.395 cơ quan, tổ chức, đơn vị, đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm và xử lý 593 cán bộ, công chức, viên chức vi phạm.

- Về chuyển đổi vị trí công tác: Các cấp, các ngành đã tiến hành chuyển đổi vị trí công tác đối với 10.514 cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng.

- Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Số thủ tục hành chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị là 154.659; số thủ tục hành chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị là 110.539; tổng số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt 151 cuộc.

- Về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Trong kỳ báo cáo có 6 trường hợp người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng; đã xử lý kỷ luật 7 người<sup>25</sup>.

#### **b) Phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng:**

<sup>23</sup> Báo cáo số 2130/BC-TTCTP ngày 20/9/2023 báo cáo Ban dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

<sup>24</sup> Số liệu được tổng hợp từ báo cáo của 7 bộ, ngành và 54 địa phương

<sup>25</sup> Trong đó có 02 người chưa xử lý từ kỳ trước chuyển sang, 01 người đang trong quá trình xử lý.

- Tổng số vụ việc tham nhũng phát hiện 33 vụ việc, 45 người; trong đó: qua hoạt động kiểm tra nội bộ phát hiện 3 vụ, 8 người; qua hoạt động thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 10 vụ, 9 người; qua giải quyết khiếu nại, tố cáo phát hiện 20 vụ, 28 người liên quan đến tham nhũng.

c) Hoàn thiện thể chế và tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đã tổ chức 12.827 lớp cho 998.511 lượt cán bộ, Nhân dân tham gia; xuất bản 179.335 đầu sách, tài liệu tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng; ban hành mới 3.692 văn bản để thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; sửa đổi, bổ sung 86 văn bản, bãi bỏ là 47 văn bản không phù hợp.

d) Một số nhiệm vụ khác

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2023 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (Ban Chỉ đạo); báo cáo phục vụ phiên họp thứ 24 của Ban Chỉ đạo.

- Thực hiện xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 theo Kế hoạch; xây dựng báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022; chuẩn bị tổ chức Hội nghị toàn quốc trao đổi kinh nghiệm về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Trình Chính phủ dự thảo Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2030<sup>26</sup>. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”<sup>27</sup>.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 16-KH/BCSD ngày 10/4/2023 của Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ thực hiện kết luận của Ban Chỉ đạo về kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng, kinh tế, tiêu cực<sup>28</sup>.

- Giúp Chính phủ xây dựng báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 trình Quốc hội khóa XV tại kỳ họp thứ 6<sup>29</sup>; chuẩn bị nội dung phục vụ các phiên họp thẩm tra, cho ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Tư pháp.

#### **4. Công tác xây dựng thể chế**

Triển khai xây dựng các đề án, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2022 của Chính phủ và các kế hoạch về công tác xây

<sup>26</sup> Hiện đang trong quá trình tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ để hoàn thiện, trình ban hành.

<sup>27</sup> Kế hoạch số 2032/KH-TTTP ngày 08/9/2023

<sup>28</sup> Tại Thông báo số 146a-TB/BNCTW ngày 28/02/2023 của Ban Nội chính Trung ương.

<sup>29</sup> Báo cáo số 421/BC-CP ngày 31/8/2023 của Chính phủ.

dựng thể chế năm 2023 của Thanh tra Chính phủ<sup>30</sup>. Trong đó tập trung giúp Chính phủ xây dựng, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp ngân sách nhà nước<sup>31</sup>; trình Chính phủ 02 dự thảo nghị định về thanh tra chuyên ngành và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ<sup>32</sup>.

## **II. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC QUÝ IV/2023**

Thanh tra Chính phủ và toàn ngành Thanh tra bám sát các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan hành chính cùng cấp để triển khai kế hoạch công tác, tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

### **1. Công tác thanh tra**

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2023 và các cuộc thanh tra đột xuất được giao<sup>33</sup>; đẩy nhanh tiến độ ban hành kết luận thanh tra; thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hoạt động thanh tra.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra<sup>34</sup>; tham mưu, giúp Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ trong việc đôn đốc, chỉ đạo giải quyết, khắc phục tồn tại theo các kết luận thanh tra đối với các dự án đầu tư, đất đai tại một số địa phương.

- Tổ chức thực hiện Định hướng chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2024 sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2024; ban hành kế hoạch thanh tra năm 2024 của Thanh tra Chính phủ.

- Hoàn thiện, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án 153 “Phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố”.

- Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ.

### **2. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, chỉ đạo của Chính

<sup>30</sup> Các Kế hoạch: (1) thi hành Luật Thanh tra năm 2022; (2) tuyên truyền Luật Thanh tra năm 2022, (3) theo dõi thi hành pháp luật năm 2023, (4) rà soát và pháp điển hóa năm 2023, (5) tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật năm 2023.

<sup>31</sup> Nghị quyết số 37/2023/UBTVQH15.

<sup>32</sup> Hiện đang trọng quá trình tiếp thu ý kiến của Thành viên Chính phủ để hoàn thiện, trình ban hành.

<sup>33</sup> Trong đó có nội dung thanh tra công tác cải cách hành chính, công vụ tại một số bộ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>34</sup> Trong đó có các kết luận thanh tra theo chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tổng hợp kết quả báo cáo Ban Chỉ đạo.

phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường, phối hợp giữa các cơ quan Trung ương tham gia tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân Trung ương; đôn đốc các địa phương về việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất, công khai lịch tiếp công dân trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan. Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan ở Trung ương và địa phương, tạo sự thống nhất trong quá trình xem xét, giải quyết, nhất là đối với những vụ việc phức tạp.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Chính phủ<sup>35</sup>, Thủ tướng Chính phủ<sup>36</sup> và các Kế hoạch của Thanh tra Chính phủ.

- Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Pháp luật, Ủy ban Thường vụ Quốc hội để hoàn thiện Báo cáo của Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023 trình Quốc hội Khóa XV tại kỳ họp thứ 6.

### **3. Công tác phòng, chống tham nhũng**

- Tăng cường quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, triển khai có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tập trung thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao hoặc có nhiều dư luận về tham nhũng; tiến hành thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2023 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 theo Kế hoạch; tiếp tục hoàn thiện báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022 trên phạm vi cả nước.

- Tổ chức Hội nghị toàn quốc trao đổi kinh nghiệm về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2030 ngay sau khi được Chính phủ ban hành.

- Tiếp tục tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

<sup>35</sup> Trong đó có Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 07/8/2023 của Chính phủ.

<sup>36</sup> Trong đó có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Văn bản số 2544/VPCP-V.I ngày 24/7/2023 của Văn phòng Chính phủ.



- Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Tư pháp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội để hoàn thiện Báo cáo của Chính phủ về công tác PCTN năm 2023 trình Quốc hội Khóa XV, tại kỳ họp thứ 6.

#### **4. Công tác xây dựng thể chế**

- Tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt và triển khai thực hiện Luật Thanh tra năm 2022 và các nghị định của Chính phủ, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra.

- Tiếp tục triển khai xây dựng các đề án, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và Kế hoạch xây dựng thể chế năm 2023 của Thanh tra Chính phủ.

- Sơ kết, đánh giá việc thực hiện Chiến lược phát triển ngành Thanh tra đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và xây dựng kế hoạch cụ thể cho giai đoạn tiếp theo.

Thanh tra Chính phủ trân trọng báo cáo./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Tổng Thanh tra CP (để b/c);
- Các thành viên Chính phủ;
- Các Phó Tổng Thanh tra CP;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Ban Nội chính Trung ương (phục vụ giao ban công tác nội chính Quý III);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ I, Vụ TH);
- VP Ban cán sự đảng TTCP;
- Các cục, vụ, đơn vị thuộc TTCP;
- Lưu: VT, KH-TH.

**KT. TỔNG THANH TRA  
PHÓ TỔNG THANH TRA**

**Đặng Công Huân**